TỐ HỮU - NGƯỜI CỘNG SẢN KIÊN TRUNG, NHÀ VĂN HÓA TÀI NĂNG

PGS.TS. NGUYỄN XUÂN TRUNG
Học viện Chính trị Khu vực I

Đồng chí Tố Hữu là một chiến sĩ cộng sản kiên trung, cán bộ lãnh đạo mẫu mực của Đảng với những đóng góp lớn trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, cũng như trong những năm đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ông còn được biết đến là một nhà văn hóa tài năng, "cánh chim đầu đàn của nền thi ca Việt Nam hiện đại". Tổng kết quá trình hoạt động cách mạng qua gần 70 năm của đồng chí, dù ở bất kỳ cương vị nào, đồng chí cũng luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, là tấm gương sáng suốt đời phấn đấu vì độc lập của dân tộc và hạnh phúc của nhân dân.

Đồng chí Tố Hữu (1920-2002)

1. Người cộng sản kiên trung, nhà lãnh đạo tận tụy thời kỳ đầu đổi mới

Đồng chí Tố Hữu tên thật là Nguyễn Kim Thành (còn gọi là Lê Tư Lành), sinh ngày 04/10/1920 tại làng Phù Lai, nay thuộc xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, trong một gia đình có truyền thống hiếu học, yêu nước. Được lớn lên trong tình yêu thương và giáo dục của gia đình, qua những câu ca dao, dân ca trong lời ru của mẹ cùng những tác phẩm văn học nổi tiếng của các tác giả trong và ngoài nước, ngay từ nhỏ Tố Hữu đã bộc lộ niềm đam mê và tố chất thi ca.

Năm 1928, Tố Hữu cùng gia đình chuyển về Huế - trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa và phong trào cách mạng ở Trung Kỳ lúc đó. Năm 13 tuổi, ông thi đỗ vào trường Quốc học Huế. Cũng trong thời kỳ này, phong trào cách mạng phát triển mạnh mẽ ở Huế đã tác động sâu sắc tới cậu học trò Nguyễn Kim Thành. Qua sách báo, anh tiếp cận với tư tưởng của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin... và được các đảng viên tiền bối của Đảng Cộng sản Việt Nam lúc bấy giờ như: Hải Triều, Lê Duẩn, Phan Đăng Lưu, Nguyễn Chí Diểu... động viên, giác ngộ. Sẵn mang trong mình nhiệt huyết yêu nước, Nguyễn Kim Thành đã tích cực tham gia hoạt động cách mạng. Năm 1936, anh gia nhập Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương và hăng hái hoạt động trong phong trào học sinh Huế. Tháng 4/1937, anh được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương.

Cuối năm 1938, Tố Hữu được cử vào Thành ủy Huế, phụ trách tuyên truyền và thanh vận. Cuối tháng 4/1939, khi đang cùng các đồng chí trong Thành ủy tích cực chuẩn bị cuộc mít tinh lớn nhân Ngày Quốc tế Lao động 1/5, đồng chí bị mật thám Pháp bắt và kết án 2 năm tù, bị giam tại nhà giam Thừa Phủ. Trong ngục tù, Tố Hữu không ngừng đấu tranh chống tra tấn, đòi tự do nên bị tăng án và đày lên nhà tù Lao Bảo (Quảng Trị) rồi Buôn Ma Thuột và cuối cùng là trại tập trung

Đắk Lay (Kon Tum). Tại các nhà tù, Tố Hữu bị giam cầm và tra tấn bằng nhiều cực hình dã man, tàn bạo, thậm chí có những lúc kề cận với cái chết, song không phút giây nào đồng chí chịu khuất phục trước kẻ thù. Không chỉ vậy, Tố Hữu còn đi đầu trong tổ chức và tham gia đấu tranh chống chế độ khổ sai tàn độc của nhà tù, giúp đỡ các bạn tù, "biến nhà tù đế quốc thành trường học cách mạng"; cùng anh em trong tù thành lập chi bộ Đảng, do đồng chí Nguyễn Vịnh làm Bí thư, đồng chí làm Phó Bí thư, phụ trách việc tổ chức cho anh em tù học chính trị, văn hóa và chữ Pháp. Bên cạnh đó, đồng chí còn sáng tác nhiều bài thơ cách mạng, tiêu biểu như: *Nhớ đồng, Khi con tu hú*... Những bài thơ của đồng chí được bí mật truyền ra ngoài, góp phần tích cực động viên tinh thần đấu tranh của nhân dân và các chiến sĩ cộng sản lúc bấy giờ.

Tháng 3/1942, Tố Hữu vượt ngục thành công, được bà con làng Rô và các cơ sở cách mạng tận tình che chở và giúp đỡ, đồng chí nhanh chóng bắt liên lạc với Đảng và trở về Thanh Hóa để xây dựng cơ sở cách mạng. Trong những năm gian khó, Tố Hữu đã cùng với đồng bào, đồng chí tích cực xây dựng phong trào cách mạng ở một số tỉnh miền Trung, chuẩn bị lực lượng, tổ chức lãnh đạo nhân dân giành thắng lợi trong cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945.

Tháng 3/1944, đồng chí Tố Hữu được cử làm Bí thư Tỉnh ủy Thanh Hóa. Sự lớn mạnh, thành công và phát triển của phong trào cách mạng Thanh Hóa thời kỳ này gắn liền và in đậm dấu ấn những cống hiến to lớn và sáng tạo của Tố Hữu. Dưới sự lãnh đạo của đồng chí, Đảng bộ Thanh Hóa đã không ngừng kiện toàn tổ chức Đảng; kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang; khắc phục nạn lụt, tổ chức cứu đói cũng như lãnh đạo nhân dân chuẩn bị mọi mặt cho khởi nghĩa giành chính quyền[1]. Tháng 8/1945, với cương vị Chủ tịch Ủy ban Khởi nghĩa Thừa Thiên - Huế và Ủy viên Thường trực Xứ ủy Trung Kỳ, Tố Hữu tham gia lãnh đạo cuộc khởi nghĩa giành chính quyền tại Huế và giành thắng lợi.

Đầu năm 1946, đồng chí Tố Hữu được điều ra Hà Nội phụ trách công tác văn hóa và tập hợp văn nghệ sĩ kháng chiến. Cuối năm 1946, đồng chí trở lại Thanh Hóa tiếp tục làm Bí thư Tỉnh ủy. Tháng 9/1947, Tố Hữu được Trung ương điều lên Chiến khu Việt Bắc. Năm 1948, Hội nghị Văn nghệ toàn quốc lần thứ nhất đã bầu đồng chí giữ chức Phó Tổng Thư ký Hội Văn nghệ Việt Nam, tham gia Ban Chấp hành. Tháng 02/1949, tại Đại hội Văn nghệ Việt Nam, đồng chí Tố Hữu được bầu làm Phó Tổng Thư ký. Trước tình hình căng thẳng của đất nước, cũng như nhiều văn nghệ sĩ khác, Tố Hữu đầu quân chiến đấu.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (1951), đồng chí Tố Hữu được bầu làm Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Ngày 10/7/1951, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 36-SL, bổ nhiệm đồng chí Tố Hữu giữ chức Giám đốc Nha Thông tin thuộc Phủ Thủ tướng.

Năm 1954, Tố Hữu cùng Trung ương rời Chiến khu về tiếp quản Thủ đô Hà Nội và được giao làm Phó Trưởng Ban Tuyên huấn, đồng thời là Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp văn học nghệ thuật Trung ương. Liên tục từ đầu năm 1956 đến năm 1986, đồng chí được Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước giao những trọng trách quan trọng: Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Trung ương, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Khoa học - Giáo dục Trung ương, Giám đốc Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc, Ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên huấn Trung ương, Trưởng Ban Khoa giáo Trung ương, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ kiêm Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Bộ trưởng.

Đặc biệt, trên cương vị là thành viên của Ban Bí thư, Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Bộ trưởng, đồng chí Tố Hữu đã có những đóng góp quan trọng trong việc hình thành nhiều chủ trương, chính sách đổi mới kinh tế do Đảng ta khởi xướng, lãnh đạo. Thực tế, từ cuối những năm 70, đầu những năm 80 của thế kỷ XX, sau nhiều năm thực hiện cơ chế kế hoạch hóa tập trung, tình trạng mất cân đối trong nền kinh tế nước ta diễn ra ngày càng trầm trọng. Xuất - nhập khẩu bị thu hẹp, đình đốn, lạm phát có thời điểm lên tới hơn 700%, khiến hơn 7 triệu người thiếu đói. Bằng nhãn quan chính trị nhạy bén, đồng chí Tố Hữu đã nhận ra việc đổi mới là một đòi hỏi bức thiết của cuộc sống. Sau khi xuống Vĩnh Phú khảo sát thực tiễn và trao đổi với đồng chí Kim Ngọc rồi về Hải Phòng làm việc với Bí thư Tỉnh ủy Hải Phòng Đoàn Duy Thành, Bí thư Huyện ủy Đồ Sơn, Ban lãnh đạo Hợp tác xã Đoàn Xá, trên cương vị Phó Thủ tướng Chính phủ, đồng chí Tố Hữu hoàn toàn ủng hộ các sáng kiến của nhân dân và tham gia xúc tiến việc ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW, ngày 13/01/1981 của Ban Bí thư "Cải tiến công tác khoán, mở rộng "khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động" trong hợp tác xã nông nghiệp" (gọi tắt là Chỉ thị "Khoán 100"). Chỉ thị được ban hành là một dấu mốc quan trọng nhằm xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp trong sản xuất nông nghiệp, mở đầu cho quá trình dân chủ hóa về mặt kinh tế, đưa ruộng đất gắn liền với người lao động, mang lại lợi ích thiết thực cho nông dân, tạo động lực kích thích phát triển sản xuất.

Năm 1980, ngành thủy sản đứng bên bờ vực phá sản. Đồng chí Tố Hữu đã đề nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Hội đồng Chính phủ cho phép áp dụng thử cơ chế: tự cân đối, tự trang trải, lấy xuất - nhập khẩu làm khâu đột phá. Kết quả là các mặt hàng như nước mắm, cá tươi phục vụ cho lực lượng vũ trang, cho Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh được cung cấp đầy đủ; kim ngạch xuất khẩu tăng lên; nhập khẩu được nguyên, nhiên liệu để tự cân đối cho ngành; bước đầu nhập được một số máy móc cho tàu thuyền, nhà máy chế biến;... Ngành thủy sản trở thành một trong những ngành đặt nền tảng cho sự nghiệp đổi mới của đất nước.

Cùng với những cải tiến trong nông nghiệp, đồng chí Tố Hữu trực tiếp đi xuống các cơ sở công nghiệp, gặp gỡ các xí nghiệp như: Xí nghiệp Vòng bi Phổ Yên, Xí nghiệp Chế biến máy công cụ số 1, Mỏ than Cọc Sáu, Xí nghiệp Dệt Thành Công, Xí nghiệp Dệt đay 13, Xí nghiệp Đánh cá Vũng Tàu - Côn Đảo, Công ty Cao su Đồng Nai... để tìm tòi những biện pháp thúc đẩy sản xuất kinh tế. Ngày 21/01/1981, Quyết định số 25-CP của Hội đồng Chính phủ *về một số chủ trương và biện pháp nhằm phát huy quyền chủ động sản xuất kinh doanh và quyền tự chủ về tài chính của các xí nghiệp quốc doanh* được ban hành, cho phép áp dụng chế độ 3 kế hoạch (kế hoạch Nhà nước giao, kế hoạch xí nghiệp tự xây dựng và kế hoạch sản xuất phụ). Trên cơ sở đó, mở rộng cơ chế khoán đến phân xưởng, đội, tổ, công nhân, tăng tỷ lệ lợi nhuận định mức để lại cho xí nghiệp lập quỹ, tạo điều kiện cho xí nghiệp chủ động hơn, tự chịu trách nhiệm về lỗ, lãi và bổ sung vốn lưu động. Mặc dù có một số ý kiến chưa đồng tình, cho đó là một bước thụt lùi so với nguyên tắc xã hội chủ nghĩa song đồng chí Tố Hữu đã khẳng định: thụt lùi hay không thụt lùi, điều đó không quan trọng bằng tháo gỡ ách tắc cho sản xuất phát triển[2].

Sản xuất nông nghiệp, công nghiệp tăng, đất nước đạt được một số thành tựu về kinh tế trong bối cảnh chịu nhiều khó khăn do hậu quả chiến tranh để lại. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của

Đảng (1986), trên cơ sở phân tích tình hình kinh tế - xã hội của cả nước, đánh giá đúng những thành tựu và khuyết điểm trong công tác thử nghiệm đổi mới, Đảng ta nhấn mạnh phải tiến hành đổi mới toàn diện đất nước. Điều đó càng khẳng định tư duy và hành động thực tiễn của đồng chí Tố Hữu là đúng đắn, quyết liệt và đầy sáng tạo, trách nhiệm, thể hiện tố chất người lãnh đạo tận tâm, tận tụy, hết lòng vì nước, vì dân.

2. Nhà văn hóa tài năng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân

Cùng với các hoạt động cách mạng, Tố Hữu đồng thời là một nhà thơ, nhà hoạt động văn hóa - văn nghệ và là cán bộ lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nhằm thực hiện ba nhiệm vụ cấp bách của cách mạng lúc bấy giờ là "diệt giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm", đồng chí được Trung ương Đảng và Bác Hồ phân công phụ trách công tác tuyên truyền và văn hóa[3]. Tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất (1946), Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Văn hóa phải hướng dẫn quốc dân thực hiện độc lập, tự cường, tự chủ; góp phần hiện thực hóa khẩu hiệu "văn hóa soi đường cho quốc dân đi", nâng cao dân khí, bồi dưỡng tinh thần yêu nước, tự cường, nhân ái, đồng chí đã từng bước trở thành người lĩnh xướng nền văn học cách mạng Việt Nam. Kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, đồng chí Tố Hữu cùng thế hệ văn nghệ sĩ xây dựng nền văn học kháng chiến, thể hiện ý chí, nguyện vọng cháy bỏng của toàn dân tộc là đánh đuổi ngoại xâm, bảo vệ vững chắc nền độc lập, tự do của Tổ quốc. Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ là giai đoạn văn học nước nhà sở hữu đội ngũ nhà văn đông đảo chưa từng có trong lịch sử, với những cây bút sung sức và tài hoa bậc nhất. Văn nghệ, nhất là thơ ca và âm nhạc đã trở thành "binh chủng" đặc biệt, góp phần quan trọng trong việc khơi dậy lòng yêu nước, gắn kết tình cảm Nam - Bắc một nhà, nhân lên sức mạnh tinh thần và vật chất cho ngày toàn thắng.

Thông qua những vần thơ, Tố Hữu biểu dương những tấm gương trong các phong trào thi đua yêu nước, kháng chiến như: La Văn Cầu, Bế Văn Đàn, Nguyễn Văn Trỗi, Võ Thị Sáu, Lê Mã Lương, mẹ Suốt, cô gái Lai Vu... Thơ Tố Hữu in đậm hình ảnh mẹ Tơm tần tảo nuôi giấu cán bộ và tham gia cách mạng ở Thanh Hóa; mẹ Suốt ở Quảng Bình ngày đêm không quản hiểm nguy, đưa cán bộ, chiến sĩ qua sông; chú bé giao liên dũng cảm làm nhiệm vụ; người con gái Việt Nam Trần Thị Lý bị chính quyền Diệm tra tấn hết sức dã man, tàn độc nhưng vẫn giữ tinh thần bất khuất, kiên trinh;... Những tấm gương điển hình đó có sức cổ vũ, động viên to lớn đối với toàn quân, toàn dân ta ra sức phấn đấu, noi gương xả thân vì lý tưởng cách mạng, vì độc lập, tự do của dân tộc. Nhiều tấm gương của bạn bè quốc tế như Henry Martin, Raymon Dien, Morrison cũng trở thành nhân vật được ngợi ca trong thơ của Tố Hữu để cổ động phong trào trong nước. Đồng chí là người chỉ đạo cụ thể, chỉ huy thường trực, là một nhà tuyên truyền tài năng: diễn giải sáng tạo đường lối, chính sách, có sáng kiến biểu dương các nhân vật, các sự kiện anh hùng, phát động lần lượt phong trào quần chúng trong cả nước, biến tư tưởng thành hành động[4].

Với trọng trách người đứng đầu lĩnh vực văn hóa, văn nghệ của Đảng, đồng chí Tố Hữu đã có nhiều bài nói, bài viết đề cập những vấn đề lý luận và thực tiễn. Đồng chí từng nói rằng: Chúng ta không sống với cách mạng thì sống với ai? Cho nên khẩu hiệu của chúng ta luôn luôn phải là sống giữa quần chúng cách mạng và hết lòng phục vụ sự nghiệp cách mạng của quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đồng chí cũng là người đề ra

phương hướng mới trong văn học, nghệ thuật, đó là: Đến những nơi tiên tiến, sống giữa những người tiên tiến, trau dồi thế giới quan Mác - Lênin và nắm vững đường lối của Đảng. Và, văn hóa văn nghệ phải làm nhiệm vụ tuyên truyền, phục vụ sự nghiệp cách mạng. Đối với đồng chí, hoạt động chính trị và sáng tác thơ dù khác nhau nhưng phải có cái gốc chung là làm nhiệm vụ cách mạng và đều phải "thấu nhân tình" bởi thơ là kết quả của sự nhập tâm đời sống, trí tuệ, tài năng của nhân dân. Đồng chí cũng khẳng định, văn hóa văn nghệ phải kế thừa truyền thống văn hóa dân tộc, mang hơi thở của cuộc sống, vì văn chương chính là con người và văn học nghệ thuật không tách rời sự lãnh đạo của Đảng. Đó là quan điểm lãnh đạo toàn diện, xuyên suốt của đồng chí về chính trị, tư tưởng, về đường lối, chính sách, về quan điểm nghệ thuật, về tổ chức thực hiện.

Thơ Tố Hữu là đỉnh cao của thơ trữ tình chính trị trong nền văn học Việt Nam hiện đại, với triết lý truyền thống "Văn dĩ tải đạo". Ngay từ buổi đầu, thơ Tố Hữu đã mang bản chất cách mạng, bám sát từng bước thăng trầm của lịch sử đất nước và dân tộc. Trải qua quá trình sáng tác hơn nửa thế kỷ, thơ Tố Hữu đã thấm sâu vào tư tưởng và tình cảm của nhiều thế hệ Việt Nam với 7 tập thơ nổi tiếng: *Từ ấy, Việt Bắc, Gió lộng, Ra trận, Máu và Hoa, Một tiếng đờn, Ta với ta.*

Từ ấy (1946) là tập thơ đầu tiên của Tố Hữu, là tiếng reo ca, hân hoan nồng nhiệt của một tâm hồn trẻ khi bắt gặp lý tưởng cách mạng và quyết tâm dâng hiến cuộc đời mình cho lý tưởng ấy. Với 71 bài thơ phản ánh quá trình giác ngộ cách mạng và trưởng thành của đồng chí, từ thời kỳ Mặt trận Dân chủ, chống phát xít, chống chiến tranh, đòi hòa bình, cơm áo, quyền sống của con người đến thời kỳ trong lao tù thực dân, thể hiện nỗi buồn đau không được tham gia đấu tranh và ý chí, khí phách của người chiến sĩ cách mạng không chịu khuất phục trước kẻ thù, ngày đêm nung nấu trở về với cách mạng, với Nhân dân.

Tập *Việt Bắc* (1954) là bản anh hùng ca về cuộc kháng chiến 9 năm gian khổ chống thực dân Pháp xâm lược. Tập thơ đánh dấu một bước phát triển mới về giọng điệu và ngôn ngữ trong thơ Tố Hữu theo hướng dân tộc và đại chúng, phù hợp với đặc trưng của nền văn nghệ thời kháng chiến chống Pháp.

Tập *Gió lộng* (1961) được sáng tác trong 6 năm, tập trung khai thác ở hai mảng đề tài lớn: công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh chống Mỹ - ngụy ở miền Nam. Tập thơ chứa đựng niềm hân hoan khi nhân dân trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình, hối hả bước vào xây dựng cuộc sống mới.

Tập *Ra trận* (1971) được viết trong 10 năm kháng chiến chống Mỹ, là khúc ca ra trận, là mệnh lệnh kêu gọi toàn dân ra trận chiến đấu với lòng căm thù giặc sâu sắc và quyết tâm đấu tranh giành chiến thắng.

Tập *Máu và Hoa* (1977) có ý nghĩa tổng kết quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam - một hành trình đầy máu và hoa. Cảm hứng chủ đạo trong tập thơ là niềm hạnh phúc lớn lao trước niềm vui đất nước thống nhất, Nam - Bắc sum họp một nhà, cách mạng thắng lợi vẻ vang.

Tập *Một tiếng đờn* (1992) và *Ta với ta* (1999) tựa như một bản tổng kết về những chiêm nghiệm và suy tư sâu lắng về con người và thế sự của Tố Hữu.

Có thể thấy, suốt chặng đường nửa thế kỷ, thơ và con người Tố Hữu đã hòa quyện trong cảm hứng chủ đạo của thời đại: khát vọng độc lập, tự do và khát vọng làm người; thể hiện một bản anh hùng ca cách mạng bất hủ của dân tộc Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh.

(Xem tiếp trang 73)

đó, các bên cần tăng cường hợp tác trong khuôn khổ Nhóm Minsk OSCE nhằm kêu gọi Armenia và Azerbaijan chấm dứt ngay lập tức các hành vi đối đầu vũ trang và nối lại tiến trình đàm phán.

Từ phía Mỹ và phương Tây

Trong tình hình hiện nay, cuộc xung đột Azerbaijan - Armenia gây bất lợi đối với Mỹ và cả các nước châu Âu. Do đó, Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ Mike Pompeo kêu gọi các bên chấm dứt giao tranh ở khu vực Nagorno - Karabakh và quay lại thương lượng "sớm nhất có thể". Tổng thống Mỹ Donald Trump đã có cuộc trao đổi với Tổng thống Pháp E. Macron, Tổng thống Nga V. Putin và ra tuyên bố chung kêu gọi các bên ngừng bắn và chấp nhận đối thoại để tìm giải pháp chính trị cho cuộc khủng hoảng. Tổng Thư ký Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) Jens Stoltenberg kêu gọi các bên xung đột ngay lập tức chấm dứt các hành động thù địch. Theo ông, hành động quân sự không giải quyết được mâu thuẫn và NATO ủng hộ mọi nỗ lực của Nhóm Minsk của Tổ chức An ninh và hợp tác châu Âu. Tổng thống Pháp E. Macron kêu gọi tổ chức các cuộc thảo luận trong Nhóm Minsk do Nga, Pháp, Mỹ đồng bảo trợ và làm trung gian hòa giải giữa Armenia và Azerbaijan để tìm cách giải quyết cuộc xung đột đang leo thang tại Nagorno - Karabakh. Thủ tướng Đức Angela Merkel đã có cuộc điện đàm với Thủ tướng Armenia Nikol Pashinya và Tổng thống Azerbaijan Ilham Aliyev để thảo luận về tình hình leo thang xung đột giữa Azerbaijan và Armenia ở Nagorno-Karabakh. Trong các cuộc điện đàm đó, nhà lãnh đạo Đức nhấn mạnh, cần phải ngừng bắn ngay lập tức và quay trở lại các cuộc đàm phán. ◈

TỐ HỮU...

(Tiếp theo trang 60)

Những tác phẩm của ông đã góp phần to lớn vào việc tuyên truyền và thực hiện thành công đường lối, chính sách của Đảng, động viên các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Nhà thơ Xuân Diệu từng nói rằng: Tố Hữu đã đưa thơ chính trị lên đến trình độ là thơ rất đỗi trữ tình, trong từng giai đoạn của cuộc đấu tranh, thơ chính trị đạt đến thơ hay là một niềm vui sướng cho tâm và trí của người đọc...

Với những cống hiến to lớn cho cách mạng và nền văn học nghệ thuật nước nhà, đồng chí Tố Hữu đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng nhiều giải thưởng và huân chương cao quý: Huân chương Sao Vàng (1994), Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng, Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học - Nghệ thuật (đợt 1 năm 1996), và nhiều huân, huy chương khác... Đồng chí trở thành tấm gương mẫu mực của người cộng sản kiên trung, nhà văn hóa tài năng, vị lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của cách mạng Việt Nam, là tấm gương sáng cho các thế hệ thanh niên học tập và noi theo. ◈

---

1. Tỉnh ủy Thanh Hóa: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa, tập 1 1930-1954*, Nxb. Thanh Hóa, Thanh Hóa, 2010, tr. 148.

2. Vũ Thị Thanh: *Ký ức người ở lại*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2012, tr. 177.

3. *Hồ Chí Minh với văn nghệ sĩ, văn nghệ sĩ với Hồ Chí Minh, tập 1, Hồ Chí Minh trong trái tim văn nghệ sĩ Việt Nam*, Nxb. Hội Nhà văn, Hà Nội, 2010, tr. 17.

4. Xem Hoàng Tùng: "Tố Hữu - Lão tướng mặt trận tư tưởng", Tạp chí *Tư tưởng Văn hóa*, tháng 01/2003.